



**KPMG Limited**  
 10<sup>th</sup> Floor, Sun Wah Tower  
 115 Nguyen Hue Street  
 District 1, Ho Chi Minh City  
 The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266  
 Fax +84 (8) 3821 9267  
 Internet www.kpmg.com.vn

Hội đồng Quản trị  
 Công ty cổ phần Vina Cafe Biên Hòa (VFC)  
 Khu công nghiệp Biên Hòa I  
 Thành phố Biên Hòa  
 Tỉnh Đồng Nai  
 Việt Nam

Tham chiếu VIN0135-09-FSAmendments-  
 L241210

Liên hệ Nguyễn Thanh Nghị

Ngày 24 tháng 12 năm 2010

V/v Định chính số liệu thuyết minh BCTC VCF

Thưa quý Ông,

**Công ty cổ phần VinaCafe Biên Hòa**  
**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa được KPMG kiểm toán. Theo đó KPMG đã có ý kiến chấp thuận toàn bộ báo cáo này tuy nhiên sau khi xem xét thì một vài số liệu thuyết minh trên báo cáo tài chính cần được diễn giải, chỉnh sửa và trình bày lại như sau:

**1. Báo cáo thay đổi Vốn chủ sở hữu:**

STT	Khoản mục	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
<b>I. Phân phối lợi nhuận năm 2008</b>			
1	Phát hành cổ phiếu thưởng	28.358.500.000	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008
2	Cổ tức (bằng tiền mặt) Trong đó:	98.378.861.000	
2.1	+ Đợt 2 (năm 2007)	9.071.888.000	7% còn lại của 13% chi bằng tiền mặt theo nghị quyết Đại hội Cổ Đông ngày 18 tháng 4 năm 2008
2.2	+ Năm 2008	89.306.973.000	Tỷ lệ 63% theo Nghị quyết đại hội cổ đông bất thường lần thứ hai ngày 16 tháng 12 năm 2008 (bao gồm 35% là cổ tức của năm 2008 tương đương 49.614.985.000 đồng và 28% tương đương 39.691.988.000 đồng là cổ tức tích lũy từ năm 2005-2007)

STT	Khoản mục	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
<b>II. Phân phối lợi nhuận năm 2008</b>			
3	Thù lao HĐQT Trong đó:	1.493.000.000	
3.1	+ Năm 2007	1.437.000.000	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008
3.2	+ Năm 2008	56.000.000	Tạm trích trong năm và Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009 (gồm 20.000.000 đồng thù lao HĐQT và 36.000.000 đồng thù lao BKS)
4	Thưởng Ban điều hành	1.000.000.000	Thay vì tiền thưởng cho HĐQT theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán.
4.1	+ Năm 2007	500.000.000	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008.
4.2	+ Năm 2008	500.000.000	Tạm trích trong năm và theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009.
5	Phân bổ vào các quỹ Trong đó:	100.715,487.475	
5.1	- Quỹ đầu tư và phát triển	73.827.695.953	
5.1.1	+ Năm 2007	50.507.132.180	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008(bao gồm 30.335.942.789 đồng từ miễn giảm thuế năm 2007)
5.1.2	+ Năm 2008	23.320.563.773	Tạm trích trong năm và theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009 (phần miễn giảm thuế bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển)
5.2	- Quỹ Dự phòng tài chính	10.676.791.522	
5.2.1	+ Năm 2007	5.417.132.640	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008
5.2.2	+ Năm 2008	5.259.658.882	Tạm trích trong năm và theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009

5.3	- Quỹ Khen thưởng phúc lợi	16.211.000.000	
5.3.1	+ Năm 2007	7.381.000.000	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2008
5.3.2	+ Năm 2008	8.830.000.000	Tạm trích trong năm và theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009, tổng số tiền là 9.748.000.000 đồng, chi trước trong năm 2008 là 8,83 tỷ đồng, phần còn lại là 918 triệu đồng đã được chi tiếp trong năm 2009
<b>III. Phân phối lợi nhuận năm 2009</b>			
1	Cổ tức (bằng tiền mặt)	19.137.208.500	Tạm trích trong năm và theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2010 ngày 5 tháng 5 năm 2010
2	Thù lao HĐQT&BKS		
2.1	+ Năm 2008	1.290.000.000	Phần còn lại theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009 (do 20 triệu đồng đã chi trong năm 2008)
2.2	+ Năm 2009	60.000.000	Tạm trích trong năm, theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2010 ngày 5 tháng 5 năm 2010 (HĐQT: 36 triệu đồng; BKS: 24 triệu đồng)
3	Phân bổ các quỹ		
3.1	- Quỹ đầu tư và phát triển Trong đó:	15.772.299.155	Từ lợi nhuận 2008
3.1.1	+ Lợi nhuận còn lại năm 2008	15.403.969.978	Theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009
3.1.2	+ Phân phối lợi nhuận bổ sung năm 2008.	368.329.177	Theo biên bản kiểm toán nhà nước ngày 28/4/09.
3.2	- Quỹ khen thưởng và phúc lợi	918.000.000	Phân phối phần phải trích còn lại của năm 2008 theo Nghị quyết Đại hội Cổ Đông thường niên lần thứ tư ngày 20 tháng 4 năm 2009

Trang 6, Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu, số liệu Cổ tức đang được thuyết minh là 19.197.208.500 VNĐ; số liệu thực tế cần được điều chỉnh lại là 19.137.208.500 VNĐ. Phần chênh lệch tương ứng là Thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị 60.000.000 VNĐ, cần được trình bày thành một khoản giảm trừ riêng ở cột Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2009.



Tương ứng, thuyết minh số 21, trang 21 cần được sửa lại thành “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty vào ngày 20 tháng 4 năm 2009 đã quyết định phân phối khoản cổ tức 19.137.208.500 (2008: 98.378.861.000 VNĐ) tương đương 1350 VNĐ (2008: 6.940 VNĐ) trên một cổ phiếu”.

2.

Trang 13, thuyết minh số 3 về Tiền và các khoản tương đương tiền:

Trong tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 có các đơn vị tiền tệ khác VNĐ tương đương 4.358.436.729 VNĐ hay 241.923 Đôla Mỹ.

3.

Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, trang 17, công ty đã chi cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2008 là 49.540.165.000 VNĐ. Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ tư, ngày 20 tháng 4 năm 2009 thì tổng cổ tức phải trả năm 2008 là 49.614.985.000 VNĐ, do đó khoản tiền còn lại chưa chi cho cổ đông là 74.820.000 vẫn nằm trên tài khoản phải trả khác 33881 vào cuối năm 2008 và đã được chi bằng tiền mặt cho cổ đông trong năm 2009.

Ngoài ra, theo Nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 20 tháng 4 năm 2009, công ty trích trong tổng phân phối lợi nhuận của năm 2008 vào quỹ khen thưởng và phúc lợi là 9.748.000.000 VNĐ. Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, trang 17, công ty đã trích trước vào quỹ khen thưởng và phúc lợi là 8.830.000.000 VNĐ, do đó trong năm 2009, công ty đã trích thêm 918.000.000 VNĐ vào quỹ này (theo báo cáo kiểm toán năm 2009, trang 6).

4.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và giải trình về việc phân loại lại khoản tương đương tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Công ty, chúng tôi xin được xác nhận như sau:

Số dư tiền và tương đương tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được cộng thêm 72,175,416,667 VNĐ là số dư của hai khoản tiền gửi tại các ngân hàng có kỳ hạn ban đầu không quá ba tháng:

- (1) Tiền gửi tại ngân hàng Á Châu: 67.100.000.000 bằng Đồng Việt Nam.
- (2) Tiền gửi tại ngân hàng Phương Nam: 5.075.416.667 bằng Đồng Việt Nam.

Hai số dư này được phân loại là các khoản đầu tư tài chính trong báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008. Theo định nghĩa của tương đương tiền, đưa ra trong Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 24 – Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, “tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn (không quá 3 tháng), có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền” (đoạn 04). Các khoản này sẽ được gộp vào mục tiền và tương đương tiền khi lập và trình bày báo cáo lưu chuyển tiền tệ hay bảng cân đối kế toán của Công ty. Do đó số dư tiền và tương đương tiền tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2008 đã được cộng thêm 72,175,416,667 VNĐ do sự phân loại trên.



Kinh thư  
CHÍNH ÁNH  
CÔNG TY  
TRÁCH GIỚI HẠN  
KPMG  
QUẢN LÝ  
Nguyễn Thành Nghị  
Phó Tổng Giám đốc